

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên năm 2024**

Thực hiện Quyết định số 85/QĐ-BTP ngày 22/01/2024 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Quyết định số 85/QĐ-BTP) và Kế hoạch số 481/KH-BCĐ ngày 30/01/2024 của Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh Điện Biên triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên (Kế hoạch số 481/KH-BCĐ), Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trong năm 2024 như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo; Quyết định số 85/QĐ-BTP; Kế hoạch số 585/KH-UBND ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Kế hoạch số 481/KH-BCĐ.

- Xác định nhiệm vụ và bảo đảm trách nhiệm thực hiện của các phòng, đơn vị thuộc Sở, các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06 thuộc lĩnh vực tư pháp.

- Kịp thời đề ra các giải pháp xử lý khó khăn, vướng mắc, kịp thời khắc phục hạn chế, điểm nghẽn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

## **2. Yêu cầu**

- Phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các phòng, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Đề án 06.

- Bảo đảm tiến độ, chất lượng trong việc thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06 thuộc lĩnh vực, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số quốc gia, mang lại nhiều lợi ích trước mắt và lâu dài, góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

## **II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Nhóm nhiệm vụ chung**

#### **1.1. Nhóm nhiệm vụ theo Quyết định số 85/QĐ-BTP**

- Thực hiện: sau khi có văn bản hướng dẫn của Bộ Tư pháp, các Phòng, đơn vị liên quan thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và sự phân công của lãnh đạo Sở.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên trong năm 2024.

#### **1.2. Rà soát văn bản, hoàn thiện thể chế**

Tiếp tục rà soát, đề nghị xây dựng, sửa đổi bổ sung, hoàn thiện thể chế tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc triển khai Đề án 06 thuộc lĩnh vực tư pháp của địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

- Phối hợp thực hiện: Phòng Hành chính tư pháp & Bộ trợ tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên trong năm 2024.

#### **1.3. Về hạ tầng công nghệ**

Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo đồng bộ, an ninh, an toàn hệ thống và dữ liệu. Đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành; chỉ đạo và thực hiện làm sạch dữ liệu chuyên ngành và thực hiện kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xây dựng, triển khai các ứng dụng phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công dân số.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, đơn vị thuộc sở quản lý dữ liệu chuyên ngành

- Phối hợp thực hiện: Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên trong năm 2024.

#### **1.4. Số hóa và tạo lập dữ liệu dùng chung**

Đẩy mạnh việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Sở Tư pháp theo đúng quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức trong quá trình giải quyết TTHC theo nguyên tắc không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa. Nâng cao hiệu quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, đơn vị thuộc Sở có phát sinh thủ tục hành chính, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên trong năm 2024.

#### **1.5. An ninh, an toàn bảo mật**

Chú trọng bảo đảm an ninh an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, các hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi lĩnh vực Tư pháp.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

- Phối hợp thực hiện: Các phòng, đơn vị thuộc sở quản lý dữ liệu chuyên ngành, có phát sinh thủ tục hành chính, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

#### **1.6. Về mô hình điểm**

Tiếp tục triển khai thực hiện các mô hình về bảo đảm dữ liệu dân cư “đúng, đủ, sạch, sống” và Đề án 06 được phê duyệt theo Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 và Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh thuộc lĩnh vực tư pháp.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Hành chính tư pháp & Bộ trợ tư pháp.

- Phối hợp thực hiện: Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức hành nghề công chứng; các cơ quan, đơn vị có liên quan;

- Thời gian thực hiện: thường xuyên trong năm 2024.

### **2. Nhóm nhiệm vụ cụ thể**

#### **2.1. Thực hiện cấp lý lịch Tư pháp qua ứng dụng VneID**

Thực hiện sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Hành chính tư pháp & Bộ trợ tư pháp.

- Phối hợp thực hiện: Văn phòng Sở, các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

## **2.2. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chứng thực bản sao điện tử**

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về chứng thực bản sao điện tử nhằm nâng cao nhận thức của cá nhân, tổ chức về giá trị pháp lý và việc tái sử dụng bản sao chứng thực điện tử, tăng cường việc tiếp nhận bản sao chứng thực điện tử thay cho bản giấy.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Phổ biến, giáo dục - quản lý xử lý vi phạm hành chính & theo dõi thi hành pháp luật.

- Phối hợp thực hiện: Phòng Hành chính tư pháp & Bộ trợ tư pháp; Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: trong năm 2024.

## **2.3. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai việc chứng thực điện tử**

Ban hành văn bản đề nghị Phòng Tư pháp cấp huyện đẩy mạnh triển khai việc chứng thực điện tử. Đảm bảo 100% Phòng Tư pháp cấp huyện và UBND cấp xã phát sinh thủ tục chứng thực điện tử và thực hiện trên môi trường trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Hành chính tư pháp & Bộ trợ tư pháp.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: hoàn thành việc phát sinh hồ sơ chứng thực trong quý II/2024; thực hiện trực tuyến thủ tục chứng thực bản sao điện tử: thường xuyên trong năm 2024.

## **2.4. Báo cáo, thống kê**

Thực hiện báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Hành chính tư pháp & Bộ trợ tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở; Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

# **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## **1. Phòng Hành chính tư pháp & Bộ trợ tư pháp**

Là đầu mối, chủ trì, phối hợp với Phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện và hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; báo cáo lãnh đạo Sở kết quả thực hiện.

## **2. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở và các cơ quan liên quan**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở và đơn vị có liên quan được nêu tại Mục II Kế hoạch có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện để đảm bảo hiệu quả và tiến độ đề ra.

## **3. Nguồn lực, kinh phí triển khai**

- Đảm bảo nguồn nhân lực đáp ứng các yêu cầu triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, trong đó chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ công nghệ thông tin cho công chức, viên chức.

- Kinh phí thực hiện Đề án 06 tại Sở Tư pháp do ngân sách nhà nước bảo đảm và được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm. Việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên năm 2024; các Phòng, đơn vị có liên quan căn cứ Kế hoạch này tổ chức thực hiện bảo đảm nội dung, tiến độ, chất lượng./.

### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (để BC);
- Công an tỉnh (TTBCĐ DDA06-để BC);
- Phòng PC06 Công an tỉnh (để biết);
- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp;
- Phòng Tư pháp cấp huyện;
- Lưu: VT, HCTP&BTTP.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Đình Quế**